

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THANH HOÁ
Số: 49 /CT-TTHT

V/v hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh
Mã số thuế: 8803445226,
Địa chỉ cư trú: Thị trấn Tân Phong, thị trấn Tân Phong, huyện
Quảng Xương, Thanh Hóa.

Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa nhận được công văn số 02/2024 đề ngày 24/12/2024 của Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh hỏi về hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) (đồng thời với Phiếu chuyển số 1825/PC-TCT ngày 27/12/2024 của Tổng cục Thuế). Phúc đáp vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có ý kiến như sau:

- Căn cứ điểm b2 khoản 8 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế quy định:

“Điều 11. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

...

8. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế là cá nhân có phát sinh nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công thuộc loại phải quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế như sau:

b.2) Cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế như sau:

... Trường hợp cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động, hoặc ký hợp đồng lao động dưới 3 tháng, hoặc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ có thu nhập tại một nơi hoặc nhiều nơi đã khấu trừ 10% thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú... ”

- Căn cứ điểm b tiết 9.2 khoản 8 Phụ lục I Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân như sau:

Đối với cá nhân khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân trực tiếp với cơ quan thuế, hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

- Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân mẫu số 02/QTT-TNCN

- Phụ lục bảng kê giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc mẫu số 02-1/BK-QTT- TNCN

- Bản sao (bản chụp từ bản chính) các chứng từ **chứng minh số thuế đã khấu trừ**, đã tạm nộp trong năm, số thuế đã nộp ở nước ngoài (nếu có). Trường hợp tổ chức trả thu nhập không cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân do tổ chức trả thu nhập đã chấm dứt hoạt động thì cơ quan thuế căn cứ cơ sở dữ liệu của ngành thuế để xem xét xử lý hồ sơ quyết toán thuế cho cá nhân mà không bắt buộc phải có chứng từ khấu trừ thuế. Trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập sử dụng chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử thì người nộp thuế sử dụng bản thể hiện của chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử (bản giấy do người nộp thuế tự in chuyển đổi từ chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử gốc do tổ chức, cá nhân trả thu nhập gửi cho người nộp thuế).

...

- Hồ sơ đăng ký người phụ thuộc quy định tại khoản 9.11 Phụ lục này (nếu tính giảm trừ cho người phụ thuộc tại thời điểm quyết toán thuế đối với người phụ thuộc chưa thực hiện đăng ký người phụ thuộc).

Căn cứ quy định tại tiết a.2 Điểm a khoản 1 Điều 34 Thông tư số 80/2021/TT- BTT ngày 29/9/2021 của Bộ Tài Chính

“Điều 34. Giải quyết hồ sơ hoàn thuế

1. Xác định số thuế được hoàn

a) Nguyên tắc xử lý khi cơ quan thuế xác định số thuế đủ điều kiện được hoàn khác số thuế người nộp thuế đề nghị hoàn:

...

a.2) Trường hợp số thuế đề nghị hoàn nhỏ hơn số thuế đủ điều kiện được hoàn thì người nộp thuế được hoàn bằng số thuế đề nghị hoàn

Căn cứ Điểm a và tiết b. 1 Điểm b Khoản 2 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính;

Căn cứ các quy định, hướng dẫn trên và theo trình bày của cá nhân hỏi thì:

Về nguyên tắc, thu nhập chịu thuế TNCN khi quyết toán là tổng thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện chịu thuế TNCN từ tất cả các nguồn của cá nhân trong năm; tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập đã khấu trừ thuế của người lao động phải cấp chứng từ khấu trừ thuế theo yêu cầu của cá nhân bị khấu trừ, trừ trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế và trường hợp tổ chức trả thu nhập đã chấm dứt hoạt động.

Về hồ sơ hoàn thuế TNCN của Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh năm 2023 thuộc trường hợp nộp, giải quyết tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú;

Thành phần hồ sơ thực hiện theo điểm b tiết 9.2 khoản 8 Phụ lục I Nghị định số 126/2020/NĐ-CP (nêu trên), gồm: Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân (mẫu số 02/QTT-TNCN); Phụ lục bảng kê giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc (mẫu số 02- 1/BK-QTT-TNCN); Bản sao (bản chụp từ bản chính) các chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ, đề nghị hoàn trong năm.

Qua đối chiếu hồ sơ bà Nguyễn Thị Như Quỳnh gửi bổ sung tới hệ thống của cơ quan thuế vào ngày 30/11/2024, ngoài Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân, hồ sơ đã bao gồm: văn bản giải trình và cam kết không đề nghị hoàn phần thuế TNCN liên quan đến chứng từ khấu trừ của Công ty TNHH Shopee trong năm quyết toán, bản chụp căn cước công dân gắn chip có nơi thường trú là TPD Ước Ngoại, Tân Phong, Quảng Xương, Thanh Hóa; trong năm quyết toán, cá nhân không có giám trừ gia cảnh cho người phụ thuộc.

Trong trường hợp số thuế đề nghị hoàn của người nộp thuế nhỏ hơn số thuế đủ điều kiện được hoàn thì người nộp thuế được hoàn bằng số thuế đề nghị hoàn.

Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa trả lời đề Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh được biết, phối hợp với Chi cục Thuế khu vực Thành phố Sầm Sơn - Quảng Xương để được giải quyết xử lý hồ sơ đúng theo quy định. Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Bà liên hệ trực tiếp với Chi cục Thuế khu vực Thành phố Sầm Sơn- Quảng Xương để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (B/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng QLHKD & TK;
- CCT KV TP Sầm Sơn - Quảng Xương (để phối hợp giải quyết);
- Website: thanhhoa.gdt.gov.vn;
- Lưu VT, TTHT.

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Mai Đình Tú